|  |  |
| --- | --- |
| **Trường:...................**  **Tổ:............................**  Ngày: ........................ | Họ và tên giáo viên:  ……………………............................. |

**TÊN BÀI DẠY - BÀI 1:**

**VỊ TRÍ ĐỊA LÍ. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN CHÂU ÂU**

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ; Lớp: 7

Thời gian thực hiện: Tiết

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

- Trình bày được đặc điểm vị tri địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.

- Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu; đặc điểm phân hoá khí hậu; xác định được trên bản đổ các sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga); các đới thiên nhiên ở châu Âu.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

+ Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Năng lực Địa lí

+ Năng lực nhận thức Địa lí: năng lực nhận thức thế giới theo quan điểm không gian (xác định vị trí, phạm vi, sự phần bố), giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên; phân tích mối quan hệ tác động qua lại giữa các đối tượng tự nhiên.

+ Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ Địa lí (bản đồ, biểu đồ, hình ảnh, video) để rút ra kiến thức cần thiết.

+ Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: [Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế để hiểu sâu sắc hơn kiến thức địa lí;](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)[có khả năng trình bày kết quả một bài tập của cá nhân hay của nhóm.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ : Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

- Nhân ái: [Nhân ái: Tôn trọng sự đa dạng vể văn hoá của các dân tộc](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/), các nước.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập (cá nhân/nhóm). Có ý thức bảo vệ tự nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Bản đồ tự nhiên châu Âu.

- Bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu.

- Hình ảnh, video về thiên nhiên chầu Âu.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

a. Mục tiêu

- Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho học sinh.

b. Tổ chức chực thực hiện

**Bước 1**: **Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn”

Yêu cầu HS quan sát những hình ảnh về Châu Âu và trả lời các câu hỏi.

* Tên các biểu tượng gắn liền với một số quốc gia châu Âu.
* Em hãy kể một số thông tin mà em biết về châu Âu.

****

**Bước 2**: **Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ.

HS: Suy nghĩ, trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung.

HS: Trình bày kết quả.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs=>Từ câu trả lời của học sinh, GV kết nối vào bài học: Châu Âu là nơi được biết đến có thiên nhiên phong phú, đa dạng. Bài học này sẽ giúp các em có hiểu biết về đặc điểm tự nhiên của châu Âu.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu.**

a. Mục tiêu

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu.

b. Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**   * [GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, đọc thông tin trong mục a và sử dụng bản đồ hình 1](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) hoàn thành phiếu   **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: + Gọi một vài cặplên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:+ Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài. | **1. Vị trí địa lí,**  + Vị trí địa lí: Châu Âu nằm ở phía tây lục địa Á - Âu, ngăn cách với chầu Á bởi dãy núi U-ran. Phần lớn lãnh thổ châu Âu nằm giữa các vĩ luvến 36°B và 71°B, chủ yếu thuộc đới ôn hoà của bán cẩu Bắc.  Tiếp giáp: [phía bắc giáp Bắc Băng Dương](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/).  phía tây giáp Đại Tây Dương.  phía nam [giáp Địa Trung Hải và Biển Đen.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  [phía đông giáp châu Á.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  + Hình dạng: Châu Âu có đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh, tạo thành nhiều bán đảo, biển, vũng vịnh ăn sâu vào đất liền.  + Kích thước: Châu Âu có diện tích trên 10 triệu km2, so với các châu lục khác thì chỉ lớn hơn châu Đại Dương. |

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên**

**\* Tìm hiểu đặc điểm địa hình:**

*a) Mục tiêu*: Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính ở châu Âu.

*b) Tổ c**hức thực hiện.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm việc cặp đôi.   * [GV yêu cầu HS đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 1, cho biết:](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)   [+ Châu Âu có các khu vực địa hình chính nào? Phân bố ở đâu?](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  + Đặc điểm chính của mỗi khu vực địa hình?  Sau đó hoàn thành vào phiếu học tập  ***PHIẾU HỌC TẬP***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **ĐẶC ĐIỂM** | **ĐỒNG BẰNG** | **NÚI TRẺ** | **NÚI GIÀ** | | Phân bố | Trải dài từ tây sang đông, chiếm 2/3 diện tích châu lục | - Phía nam châu lục | - Vùng trung tâm  - Phía Bắc châu lục | | Hình dạng | - Tương đối phẳng | Đỉnh nhọn, cao, sườn dốc | Đỉnh tròn thấp, sườn thoải. | | Tên địa hình | Đồng bằng: Đông Âu, Pháp, hạ lưu sông Đa-nuýp, Bắc Âu | Dãy An-Pơ, A-pen-nin, Các-pat, Ban-căng, Pi-rê-nê. | - U-ran.  - Xcan-đi-na-vi.  - Hec-xi-ni. |   - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ và trả lời.  - GV: Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  **- GV**: +Gọi một vài cặp đôi HS lên trình bày.  + Hướng dẫn HS trình bày.  **- HS**:+ Trả lời câu hỏi của GV.  + HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV: GV nhận xét sản phẩm học tập của HS, bổ sung và chuẩn kiến thức.  - HS: Lắng nghe, ghi bài. | **2. Đặc điểm tự nhiên**  a. Địa hình  - Châu Âu có hai khu vực địa hình: đồng bằng và miền núi.  + Đồng bằng chiếm 2/3 diện tích châu lục.  + Khu vực miến núi gồm núi già và núi trẻ. Địa hình núi già phân bố ở phía bắc và trung tâm châu lục; phần lớn là các núi có độ cao trung bình hoặc thấp. Địa hình núi trẻ phân bố chủ yếu ở phía nam; phần lớn là các núi có độ cao trung bình dưới 2000 m |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (.. phút)**

## *a) Mục tiêu:*

- Củng cố và khắc sâu kiến thức của bài về đặc điểm vị trí địa lí, địa hình của châu Âu.

*b) Tổ chức thực hiện:*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV: tổ chức cho HS chơi trò chơi "Ai nhanh hơn":

**+ Châu Âu thuộc lục địa nào? Lục địa Á - Âu**

**+ Đường bờ biển của châu Âu có đặc điểm gì? Cắt xẻ mạnh.**

**+ Dạng địa hình nào chiếm 2/3 diện tích của châu Âu? Đồng bằng**

**+ Châu Âu tiếp giáp với châu lục nào ? Châu Á**

**+ Kể tên 1 số dãy núi trẻ của châu Âu. An – pơ, Các-pát…**

- HS: lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ học tập.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS làm việc theo yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

* GV khen ngợi phần trình bày của HS.
* GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

a. Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

b. Nội dung

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ   * Thời gian 1 phút: Nối cột quốc gia với môi trường tương ứng. * Hãy thiết kế 1 bức tranh về môi trường mà em thích nhất sau khi học bài Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên châu Âu. | |
|  |  |

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc vào tuần học tiếp theo.

**Bước 4:**Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.

**\* GV giao nhiệm vụ yêu cầu HS tự học ở nhà**

***- Hãy thu thập thông tin về dãy núi nóc nhà của châu Âu. (https://youtu.be/Y-N9GHuhgSY)***

***- Tìm hiều về khí hậu, sông ngòi, các đới thiên nhiên châu Âu.***

**Tiết 2:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

## *Mục tiêu:*

- Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho học sinh.

## *b) Tổ chức thực hiện:*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**- GV yêu cầu HS quan sát một số hình ảnh về thiên nhiên châu Âu, trả lời câu hỏi:**

****

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

HS: Trình bày kết quả

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Chuẩn kiến thức và khéo léo dẫn vào bài mới.

HS: Lắng nghe, vào bài mới

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (…phút)**

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên**

**\* Tìm hiểu đặc điểm phân hóa khí hậu:**

## ***a)*** *Mục tiêu:*

Phân tích được đặc điểm phân hóa khí hậu ở châu Âu.

## *b) Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV yêu cầu quan sát hình 1.1, hình 1.3 và thông tin trong SGK và hoàn thành các nhiệm vụ sau:  + Kể tên các kiểu khí hậu và các đới khí hậu ở châu Âu. Đới khi hậu nào chiếm phẩn lớn diện tích ?  + Từ đó rút ra nhận xét về sự phân hóa khí hậu ở châu Âu.  + Giải thích tại sao châu Âu nằm trong 3 đới khí hậu chính?  - GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm và giới hạn thời gian thảo luận (3 phút)  + Nhóm 1, 2: tìm hiểu về đới khí hậu cực và cận cực.  + Nhóm 3, 4: tìm hiểu về đới khí hậu ôn đới.  + Nhóm 5, 6: tìm hiểu về đới khí hậu cận nhiệt đới.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Đới khí hậu | Phạm vi  phân bố chính | Đặc điểm | Giải thích | | Khí hậu cực  và cận cực |  |  |  | | Khí hậu  ôn đới |  |  |  | | Khí hậu  cận nhiệt đới |  |  |  |   + Giải thích tại sao ở châu Âu, càng vào sâu trong nội địa, lượng mưa càng giảm và nhiệt độ càng tăng?  + Xác định phạm vi phân bố của kiểu khí hậu núi cao.  + Khí hậu ở các khu vực núi cao có sự phân hoá như thế nào? Tại sao?   * HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ   **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thực hiện nhiệm vụ như yêu cầu.  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  - GV gọi đại diện HS trình bày.  - Các nhóm HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV khen ngợi phần làm việc và trình bày của các nhóm.  - GV chuẩn kiến thức, bổ sung mở rộng kiến thức cho HS.  - HS: Lắng nghe, ghi bài. | ***b. Đặc điểm phân hoá khí hậu***  - Khí hậu phân hoá đa dạng.  + Do lãnh thổ kéo dài từ các vĩ độ cận cực đến cận nhiệt đới nên lãnh thổ châu Âu nằm trong ba đới khí hậu chính: cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt đới.  +Càng vào sâu trong nội địa, lượng mưa càng giảm và nhiệt độ càng tăng.  - Do ảnh hưởng của địa hình nên khí hậu ở các khu vực núi cao còn có sự phân hoá theo đai cao. Trên một số đỉnh núi nhiệt độ xuống rât thấp, có băng tuyết phủ. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đới khí hậu** | | **Phạm vi**  **phân bố chính** | **Đặc điểm** | **Giải thích** |
| **cực**  **và cận cực** | | Bắc Âu | - Mùa đông không quá lạnh, mùa hạ mát và ấm.  - Lượng mưa trong năm ít. | Do tác động của dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương |
| **ôn đới** | **hải dương** | Tây và Trung Âu | - Mùa hạ mát, mùa đông không lạnh lắm  - Mưa quanh năm, lượng mưa tương đối lớn. | Do ảnh hưởng trực tiếp của dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương kết hợp với gió Tây ôn đới từ biển thổi vào |
| **lục địa** | Đông Âu | - Khô và lạnh, mưa ít. Càng vào sâu trong lục địa, mùa đông càng lạnh hơn, lượng mưa rất ít | Do ảnh hường của gió Tây ôn đới đã giảm |
| **cận nhiệt đới** | | Nam Âu | - Mùa hạ nóng, khô | Do ảnh hưởng của áp cao cận nhiệt đới |
| - Mùa đông không lạnh lắm, mưa nhiều | Do ảnh hưởng của gió Tây ôn đới |

**\* Tìm hiểu các sông lớn:**

## ***a)*** *Mục tiêu:*

Xác định được trên bản đồ các con sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga ở châu Âu.

## *b) Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV yêu cầu HS quan sát H1.1, đọc thông tin trong SGK, quan sát hình ảnh về sông ngòi châu Âu.  - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi:Quan sát hình ảnh và điền thông tin phù hợp vào bảng sau:   |  |  | | --- | --- | | Mạng lưới sông ngòi |  | | Các sông lớn |  | | Giá trị của sông |  |   + Tại sao ở châu Âu chủ yếu là sông ngắn và diện tích lưu vực không lớn? (Do kích thước lục địa nhỏ, địa hình bị cắt xẻ mạnh).  + Các sông lớn ở châu Âu bắt nguồn từ đâu và đổ ra biển nào?  + Sông ngòi châu Âu có chế độ nước như thế nào?   * HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ   **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thực hiện nhiệm vụ như yêu cầu.  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  - GV gọi đại diện HS trình bày.  - Các HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV khen ngợi phần làm việc và trình bày của các nhóm.  - GV chuẩn kiến thức, bổ sung mở rộng kiến thức cho HS.  - HS: Lắng nghe, ghi bài.   |  |  | | --- | --- | | Mạng lưới sông ngòi | - Khá phát triển  - Đa số là sông ngắn, diện tích lưu vực không lớn. | | Các sông lớn | Đa-nuyp, Rai-nơ, Von-ga. | | Giá trị của sông | Thủy sản, thủy điện, thủy lợi, giao thông, du lịch... | | ***c. Các sông lớn:***  - Mạng lưới sông ngòi khá phát triển  - Đa số là sông ngắn, diện tích lưu vực không lớn.  - Các sông lớn là Đa-nuyp, Rai-nơ, Von-ga.  - Lượng nước dồi dào. Các sông đổ ra BBD thường đóng băng trong thời gian dài ở mùa đông, nhất là khu vực các cửa sông. |

**\* Tìm hiểu đặc điểm các đới thiên nhiên:**

## ***a)*** *Mục tiêu:*

Phân tích được đặc điểm các đới thiên nhiên ở châu Âu.

## *b) Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV yêu cầu quan sát hình 1.1, hình 1.4, hình 1.5 và đọc thông tin trong SGK.  - GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm và giới hạn thời gian thảo luận (3 phút)  + Nhóm 1, 2, 3: tìm hiểu về đới lạnh.  + Nhóm 4, 5, 6: tìm hiểu về đới ôn đới.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Các đới thiên nhiên** | **Phân bố** | **Khí hậu** | **Thực vật** | **Động vật** | | **Đới lạnh** |  |  |  |  | | **Đới ôn hòa** |  |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   + Giải thích nguyên nhân hình thành các đới thiên nhiên ở châu Âu  - HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thực hiện nhiệm vụ như yêu cầu.  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  - GV gọi đại diện HS trình bày.  - Các nhóm HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4:** Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV khen ngợi phần làm việc và trình bày của các nhóm.  - GV chuẩn kiến thức, bổ sung mở rộng kiến thức cho HS.  - HS: Lắng nghe, ghi bài. | ***d. Các đới thiên nhiên***  - Phân hóa theo 2 đới rõ rệt là đới lạnh và đới ôn hòa  - Do ảnh hưởng của địa hình và khí hậu  ……. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các đới**  **thiên nhiên** | **Phân bố** | **Khí hậu** | **Thực vật** | **Động vật** |
| **Đới lạnh** | Bắc Âu | Lạnh và ẩm quanh năm | Rêu và địa y | ít loài |
| **Đới ôn hòa** | Ven biển Tây Âu | Ôn đới hải dương | Rừng lá rộng, rừng hỗn hợp | Đa dạng |
| Sâu trong nội địa (Đông Âu) | Ôn đới lục địa | Rừng là kim, thảo nguyên |
| Đông Nam Âu | Mùa đông ngắn dần, mùa hạ nóng, mưa giảm | Thảo nguyên, bán hoang mạc |
| Nam Âu | Cận nhiệt địa trung hải | Rừng lá cứng |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (.. phút)**

## *a) Mục tiêu:*

- Củng cố và khắc sâu kiến thức của bài về đặc điểm khí hậu của châu Âu.

*b) Tổ chức thực hiện:*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV: y/c HS suy nghĩ, thảo luận hoàn thành câu hỏi sau:

Giải thích tại sao ở châu Âu, càng vào sâu trong nội địa, lượng mưa càng giảm và nhiệt độ càng tăng?

- HS: lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ học tập.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS làm việc theo yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

* GV khen ngợi phần trình bày của HS.
* GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (.. phút)**

## *a) Mục tiêu:*

- Vận dụng được kiến thức và kĩ năng đã học để thực hiện nhiệm vụ thực tiễn liên quan.

## *b) Tổ chức thực hiện:*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu:

- GV yêu cầu:

**+** *Nếu được đi du lịch châu Âu, em sẽ chọn đi vào mùa nào? Vì sao? Em cần chuẩn bị những gì?*

+ Nêu cảm nhận của em về dòng sông trong đoạn clip sau:*https://youtu.be/4q3SrVgEk-U*

- HS: lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ học tập.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS làm việc theo yêu cầu.

- GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

- HS: trình bày kết quả

- GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV khen ngợi và tôn trọng ý kiến về sự chọn lựa đi du lịch vào mùa nào của HS.

- GV chuẩn kiến thức và mở rộng về sự thay đổi cảnh sắc thiên nhiên của châu Âu qua các mùa.

* HS: Lắng nghe và ghi nhớ.

**\* GV giao nhiệm vụ yêu cầu HS tự học ở nhà**

- Học bài và làm bài tập 1, 2 trang 91(SGK)

**-** Tìm hiểu bài 2: “Đặc điểm dân cư châu Âu” theo các nội dung sau:

+ Đặc điểm dân số của châu Âu.

+ Đặc điểm di cư của châu Âu.

+ Đặc điểm đô thị hóa của châu Âu.

**--------------------------------------------------**

**--------------------------------------------------**

*Đã kiểm tra ngày: . ... /9/2022*

**Tổ chuyên môn ký duyệt**